

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐỒNG NAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **210/2024/DS-PT**

Ngày: 05-8-2024

V/v: “*T/c bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thảo.

Các thẩm phán: Ông Trần Vĩnh Yên.

Ông Nguyễn Đình Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Trần Ngọc Phương Trang – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Hoàng Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 170/2024/TLPT-DS ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 14/2024/DS-ST ngày 17-4-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 169/2024/QĐ-PT ngày 24 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 469/2024/QĐ-PT ngày 24 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Ông Phạm Ngọc L, sinh năm 1963.(có mặt)

2. Bà Ngô Thị Diễm H, sinh năm 1977.(có mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn:

1. Ông Cao Hữu N, sinh năm 1968.(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1968.(vắng mặt).

Địa chỉ: Khu A, ấp H, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của nguyên đơn ông Phạm Ngọc L và bà Ngô Thị Diễm H:

Do có mâu thuẫn từ trước về việc tranh chấp đất đai, vào ngày 17/3/2021 tại ấp H, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai khi ông L đang đẩy xe rùa chở đá xây nhà thì ông Cao Hữu N đã xông ra đường, dùng tay đâm vào mặt ông L gây thương tích.

Nhận được tin báo, Công an xã G đã mời các bên liên quan đến làm việc và tại buổi làm việc ông Nguyễn Văn L1 đã dùng tay đánh vào đầu của bà Ngô Thị Diễm H gây thương tích nhẹ. Sau khi sự việc xảy ra, ông L1 và ông N bị xử phạt vi phạm hành

chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác, về phần dân sự các bên không tự thoả thuận được.

Tại Kết luận giám định của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ xác định ông L bị thương tích tỷ lệ 2%; bà H không định tỷ lệ thương tích do chấn thương đầu không để lại dấu vết, không để lại di chứng và không ảnh hưởng đến chức năng.

Nay ông L yêu cầu ông N bồi thường số tiền 28.841.400 đồng bao gồm các khoản: Tiền thuốc theo hóa đơn là 841.400 đồng; chi phí đi giám định pháp y là 400.000 đồng; chi phí ảnh dán hồ sơ là 150.000 đồng; tiền ngày công lao động do nghỉ để đi giám định pháp y 02 ngày x 350.000/ngày = 700.000 đồng; ngày nghỉ do chỉ định của bác sĩ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 30/3/2021 là 15 ngày x 350.000 đồng/ngày = 4.550.000 đồng; chi phí xăng đi lại giải quyết sự việc là 200.000 đồng; thiệt hại về tổn thất tinh thần là 2.000.000 đồng; chi phí trông răng là 20.000.000 đồng.

Ngày 11/10/2023, ông L có đơn xin rút lại một phần yêu cầu đòi với chi phí trông răng là 20.000.000 đồng, chỉ yêu cầu các khoản còn lại số tiền là 8.841.400 đồng.

Bà H yêu cầu ông L1 bồi thường số tiền 9.550.900 đồng bao gồm các khoản: Tiền thuốc theo hóa đơn là 1.400.000 đồng; chi phí đi giám định pháp y là 400.000 đồng; chi phí ảnh dán hồ sơ là 150.000 đồng; tiền ngày công lao động do nghỉ để đi giám định pháp y 02 ngày x 300.000/ngày = 600.000 đồng; ngày nghỉ do chỉ định của bác sĩ từ ngày 18/3/2021 đến ngày 02/4/2021 là 16 ngày x 300.000 đồng/ngày = 4.800.000 đồng; chi phí xăng đi lại giải quyết sự việc là 200.000 đồng; thiệt hại về tổn thất tinh thần là 2.000.000 đồng.

** Tại biên bản lấy lời khai vào ngày 24/4/2023 của Tòa án cấp sơ thẩm, ông Nguyễn Văn L1 trình bày:*

Ông thừa nhận có hành vi dùng tay tát bà H 01 cái trúng vào đầu tại buổi làm việc của Công an xã G, nhưng hành vi của ông không để lại thương tích cho bà H nên ông không đồng ý bồi thường.

** Ông Cao Hữu N mặc dù đã được Tòa án cấp sơ thẩm tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn không có ý kiến phản hồi, đồng thời ông N vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án.*

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 14/2024/DS-ST ngày 17-4-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán đã áp dụng khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228, Điều 235, Điều 244, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Ngọc L và bà Ngô Thị Diễm H về việc yêu cầu bị đơn ông Cao Hữu N và ông Nguyễn Văn L1 phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc Cao Hữu N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Phạm Ngọc L số tiền 5.391.400 đồng (Năm triệu ba trăm chín mươi một nghìn bốn trăm đồng).

Buộc ông Nguyễn Văn L1 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Ngô Thị Diễm Hằng s tiền 2.350.500 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn năm trăm đồng).

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Ngọc L đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) do ông L rút yêu cầu. Ông L được quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết lại đối với phần bồi thường thiệt hại đã rút yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26/4/2024, ông Phạm Ngọc L có đơn kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2024/DS-ST ngày 17-4-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo công lý, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của ông.

** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Về việc tuân theo pháp luật ở giai đoạn phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung kháng cáo: Ông Phạm Ngọc L đứng đơn kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 14/2024/DS-ST ngày 17-4-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán. Bà Ngô Thị Diễm H có đơn ủy quyền ông L nhưng nội dung đơn không thể hiện việc bà H ủy quyền cho ông L kháng cáo cả phần nội dung liên quan đến bà H. Do đó, chỉ có căn cứ xem xét kháng cáo của ông L.

Ông L bị ông Cao Hữu N xâm phạm đến sức khỏe bắt nguồn từ mâu thuẫn tranh chấp đất đai. Hành vi xâm phạm sức khỏe của ông N gây ra cho ông L là có thật, ông N đã bị Công an xã G mời lên làm việc và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác, có kết luận giám định pháp y về thương tích của ông L là 2%. Vì vậy, các khoản yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thể hiện tại các giấy tờ, hóa đơn khám chữa bệnh ông L cung cấp là có căn cứ chấp nhận. Riêng đối với yêu cầu khoản tiền thu nhập bị mất do ông L chỉ khám bệnh và điều trị ngoại trú, không có nhập viện, giấy tờ khám bệnh không thể hiện số ngày bác sĩ chỉ định ông L nghỉ nên chỉ có cơ sở xem xét số ngày ông L nghỉ đi khám bệnh. Mặt khác, ông L làm công việc phổ thông, ai thuê làm gì thì làm và không có mức thu nhập cố định nên mức tiền công ông L đưa ra 350.000 đồng/ngày là không cơ sở xem xét nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định mức thu nhập theo ngày lương tối thiểu vùng tại huyện Đ để làm căn cứ tính tiền thu nhập bị mất của ông L là phù hợp.

Về yêu cầu bồi thường chi phí liên quan đến giám định thương tích được thực hiện theo Quyết định trưng cầu giám định của Công an huyện Đ, đây không thuộc trường hợp được tính là thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 và Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/HĐTP ngày 06/9/2022 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng quy định.

Việc ông L yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần 2.000.000 đồng, nhận thấy theo Nghị định 24/2023/NĐ-CP quy định về tăng mức lương cơ sở lên 1,8 triệu đồng và khoản 2 Điều 592 Bộ luật Dân sự 2015 quy định mức bồi thường tổn thất tinh thần

do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm thì mức tối đa cho một người có danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở là 18.000.000 đồng. Ông L bị đánh gãy mất 01 cái răng nên thiệt hại về tinh thần là có nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận thiệt hại với 02 tháng lương cơ sở là phù hợp.

Ngoài ra, ông L có yêu cầu bồi thường chi phí trồng 01 cái răng với số tiền là 20.000.000 đồng, tuy nhiên ngày 11/10/2023 ông L đã có đơn xin rút phần yêu cầu này nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết là đúng quy định. Do vậy, việc ông L kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết bồi thường chi phí trồng răng là không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm theo Điều 293 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Do đó, kháng cáo của ông L không có căn cứ chấp nhận nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của ông L. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 14/2024/DS-ST ngày 17-4-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Phạm Ngọc L trong hạn luật định và ông L cũng có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quan hệ pháp luật và tư cách đương sự, Tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng và đầy đủ.

[3] Về nội dung kháng cáo:

3.1. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Phạm Ngọc L xác định chỉ kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại việc bồi thường các khoản sau:

- Ngày công lao động ông L và vợ là bà Ngô Thị Diễm H bị mất do cả hai phải nghỉ làm để điều trị thương tích trong khoảng thời gian 15 ngày theo đơn thuốc của bác sỹ, không phải 03 ngày như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử.

- Buộc ông Cao Hữu N phải bồi thường chi phí trồng răng cho ông L với số tiền 20.000.000 đồng trong vụ án này.

Xét thấy nội dung Giấy ủy quyền lập ngày 17/4/2024 của bà H cho ông L không thể hiện nội dung bà H ủy cho ông L được quyền thay mặt bà H làm đơn kháng cáo, do vậy nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ xem xét đối với phần kháng cáo của ông L.

3.2. Đối với kháng cáo của ông L về ngày công lao động bị mất:

Xét thấy trong các ngày 18/3, 19/3 và 24/3/2021, ông L chỉ đến Bệnh viện Đ khám và lấy thuốc uống nên việc ông L bị mất thu nhập trong các ngày trên là có thật. Tuy nhiên, do nội dung các toa thuốc không thể hiện số ngày bác sỹ chỉ định người bệnh phải nghỉ dưỡng bệnh nên Tòa án cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận ông L bị mất thu nhập trong 03 ngày trên là có căn cứ. Vì ông L không có nghề nghiệp ổn định, ai thuê gì làm nấy nên Tòa án cấp sơ thẩm dựa theo mức thu nhập thực tế lao động tự do tại địa phương là 250.000 đồng/ngày, buộc ông N phải bồi thường cho ông L số tiền 750.000 đồng là đúng với quy định pháp luật.

3.3. Đối với kháng cáo của ông L về khoản tiền trồng răng:

Theo đơn khởi kiện ông L có yêu cầu ông N phải bồi thường chi phí trông 01 cái răng với số tiền 20.000.000 đồng, tuy nhiên ngày 11/10/2023 ông L đã có đơn xin rút phần yêu cầu trên nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết là đúng quy định. Do vậy, ông L kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết cả khoản tiền bồi thường chi phí trông răng là không thuộc Phạm vi xét xử phúc thẩm theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng dân sự.

3.4. Từ sự nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông L, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2024/DS-ST ngày 17-4-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

4.1. Do Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông N phải thường cho ông L số tiền 5.391.400 đồng và buộc ông L phải bồi thường cho bà Hằng số tiền 2.350.500 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông N và ông L mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm là đúng quy định.

4.2. Đối với phần yêu cầu của ông L và bà H không được chấp nhận, Tòa án cấp sơ thẩm miễn cho ông L và bà H do cả hai có đơn xin miễn cũng là đúng với quy định.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Miễn cho ông L do ông L là người cao tuổi và có đơn xin miễn theo quy định.

[6] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Phạm Ngọc L.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2024/DS-ST ngày 17-4-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 227, 228, 235, 244 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Ngọc L và bà Ngô Thị Diễm H đối với ông Cao Hữu N và ông Nguyễn Văn L1 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

1.1. Buộc ông Cao Hữu N phải bồi thường cho ông Phạm Ngọc L số tiền 5.391.400 đồng (Năm triệu ba trăm chín mươi một nghìn bốn trăm đồng).

1.2. Buộc ông Nguyễn Văn L1 phải bồi thường cho bà Ngô Thị Diễm Hằng số tiền 2.350.500 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn năm trăm đồng).

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Ngọc L đối với ông Cao Hữu N về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Ông L được quyền khởi kiện lại đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại đã rút theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Ông Cao Hữu N và ông Nguyễn Văn L1 mỗi người phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

3.2. Miễn cho ông Phạm Ngọc L và bà Ngô Thị Diễm H đối với phần yêu cầu không được chấp nhận.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Miễn cho ông Phạm Ngọc L theo quy định.

5. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thảo